SỞ Y TẾ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐK SÀI GÒN TAM KỲ

Số: 257/TTr-SGTK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

"V/v đăng ký hành nghề khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ"

Kính gửi: Sở Y Tế Thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Khám chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 57/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 về việc quy định việc phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y Tế;

Trong quá trình quản lý người hành nghề khám chữa bệnh tại Bệnh viện, đã có những thiếu sót trong công tác báo tăng người hành nghề khám chữa bệnh tại Bệnh viện, cụ thể: Điều dưỡng Nguyễn Thị Hảo, CCHN số: 005450/QNA-CCHN, cấp ngày 28 tháng 12 năm 2016, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y và Điều dưỡng Nguyễn Thị Phương Lan, CCHN số: 003448/QNA-CCHN, cấp ngày 26 tháng 06 năm 2014, phạm vi hoạt động chuyên môn: Đa khoa, chưa được Bệnh viện làm thủ tục đăng ký hành nghề trên cổng thông tin điện tử của Sở Y Tế thành phố Đà Nẵng. Hiện điều dưỡng Nguyễn Thị Hảo và điều dưỡng Nguyễn Thị Phương Lan đang công tác tại Phòng Kế hoạch tổng hợp và Quản lý chất lượng của Bệnh viện, ngoài việc thực hiện nhiệm vụ được phân công tại Phòng Kế hoạch tổng hợp và Quản lý chất lượng thì điều dưỡng Nguyễn Thị Hảo và điều dưỡng Nguyễn Thị Phương Lan có tham gia thực hiện hoạt động chuyên môn trong phạm vi hoạt động của điều dưỡng tại các khoa phòng lâm sàng và cận lâm sàng theo sự phân công, điều động của Lãnh đạo Bệnh viện.

Vì vậy Bệnh viện kính trình Sở Y Tế thành phố Đà Nẵng tờ trình này. Kính mong Sở Y Tế thành phố Đà Nẵng xem xét, giải quyết đăng tải người hành nghề lên cổng thông tin điện tử của Sở Y Tế thành phố Đà Nẵng.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:
- Như Trên;
- Lưu KHTH, HCTH.

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN

M.S.D.N: 4200398... C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Quang Đại

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Kèm theo công văn số.257/SGTK ngày 29/12/2025)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ.**
2. Địa chỉ: Lô A50 đường Trương Chí Cương, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24h/ ngày, 7 ngày/ tuần.
4. Danh sách báo tăng người hành nghề khám, chữa bệnh:

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hảo	005450/ QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc Bệnh viện.	Điều dưỡng viên	Không	Báo tăng từ ngày 29/12/2025
2	Nguyễn Thị Phương Lan	003448/ QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc Bệnh viện.	Điều dưỡng viên	Không	Báo tăng từ ngày 29/12/2025

Đà Nẵng, Ngày 29 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

M.S.D.N: 4003... C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Quang Đạt

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ**
2. Địa chỉ: Lô A50, đường Trương Chí Cương, phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ; - Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00 - 11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30;
   - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của Giám đốc Bệnh viện
4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
1	Trần Quang Đạt	0014657/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Giám đốc chuyên môn - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Không	
2	Trương Thị Ngọc Yến	003460/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng Bệnh viện	Không	
3	Trần Ngọc Hưng	003685/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nhiễm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Khám bệnh - Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội Nhiễm	Không	
4	Phan Đồng Bảo Linh	000084/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa; Khám chữa bệnh Nội tim mạch; Siêu âm tim, can thiệp tim mạch	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Tiến sĩ Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
5	Nguyễn Vũ Phát	003491/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Nội soi chẩn đoán; Phẫu thuật nội soi nâng cao	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Phó giám đốc, Trưởng khoa Ngoại; Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
6	Đỗ Vương Đạo	004283/QNA-CCHN	Nội khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Lương y khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Phòng CT YHCT Đức Tâm (Địa chỉ: Thôn Phú Trung, xã Tam Xuân 1, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam); Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: 17h00 - 19h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30-19h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
7	Trần Chí Tâm	005497/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
8	Luận Thị Thanh Thảo	005386/QNA-CCHN	Vật lý trị liệu & PHCN	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	
9	Võ Thị Bích Hạnh	005499/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
10	Trần Thị Thu Hà	007416/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
11	Nguyễn Thị Thùy Vân	0025124/BYT-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa YHCT&PHCN; Bác sĩ KBCB khoa YHCT & PHCN	Không	
12	Nguyễn Thị Kiêm Anh	006628/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
13	Ngô Thị Hồng	007711/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
14	Phan Thị Hoàng Thương	008901/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Y học cổ truyền & phục hồi chức năng	Không	
15	Nguyễn Công Thuận	000661/QNA-CCHN	Chuyên khoa Nội khoa, Siêu âm tổng quát; Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
16	Trần Thị Vân Anh	000104/QNA-CCHN	Nội khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Nội - Nhi, Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
17	Nguyễn Lê Hoài Thương	006120/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	
18	Trương Thị Tường Vi	007727/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	
19	Nguyễn Thị Hà Giang	008017/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Nội - Nhi	Không	
20	Hồ Thị Thùy Linh	006612/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
21	Huỳnh Thị Thu Diệu	009475/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
22	Nguyễn Thị Ánh Vân	005377/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
23	Dương Thị Quý Phi	005378/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp	Không	
24	Nguyễn Thị Ái	006037/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
25	Nguyễn Thị Lành	006518/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
26	Thủy Châu Quý	001720/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại - Phó khoa Ngoại tổng hợp	Không	
27	Phạm Hoàng Trung	0014670/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tạo hình thẩm mỹ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
28	Phan Thái Hà	007494/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa ngoại tổng hợp	Không	
29	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	008034/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
30	Triệu Thị Nga	002874/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
31	Phạm Thị Hải	006983/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
32	Võ Thị Kiều Phượng	007947/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
33	Trần Thị Hồi Sinh	000626/QNA-CCHN	Chuyên khoa Sản khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
34	Trần Thị Ân	003473/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
35	Phạm Thị Mai	001707/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
36	Nguyễn Văn Sách	000798/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
37	Huỳnh Thị Phương Thanh	000422/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Phụ sản	Không	
38	Nguyễn Thị Kim Chi	5984/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
39	Nguyễn Thị Ngọc Anh	003817/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
40	Nguyễn Thị Thu Liền	007069/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
41	Trương Hoàng Anh	007622/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
42	Nguyễn Đức Ly	000821/QNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa, Phẫu thuật nội soi phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa, Siêu âm tổng quát	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	PKCK Phụ sản (Địa chỉ: số 175, đường Phan Bội Châu, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ) Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng 6h00 - 6h45, Trưa 11h45-12h30; Chiều 17h00-19h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30 - 21h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
43	Đào Thị Hương Giang	007490/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
44	Phan Thị Thu Thảo	007473/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
45	Hoàng Văn Biển	037012/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Phụ sản, Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Phòng khám chuyên khoa sản phụ khoa BSCKI Hoàng Văn Biển thuộc hộ kinh doanh Hoàng Văn Biển; Địa chỉ: Số 77 đường Duy Tân, Phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Thời gian hành nghề: Từ thứ hai đến thứ 7. Từ 11 giờ 30 đến 13 giờ 00 và từ 17 giờ 00 đến 20 giờ 00; Chủ nhật từ 07 giờ 00 đến 20 giờ 00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ).	
46	Nguyễn Thị Kim Anh	007709/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
47	Bùi Tiến Đinh	004789/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa; Siêu âm sản phụ khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
48	Bùi Thị Ánh Dung	007437/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản, Siêu âm phụ sản	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	
49	Đào Thị Thiên Lý	005388/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
50	Phạm Thị Thảo	007608/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội - Nhi	Không	
51	Đặng Mỹ Duyên	008464/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Thạc sĩ, Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
52	Lưu Văn Quân	002581/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
53	Huỳnh Thị Thúy Nhị	006958/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
54	Lê Thị Thương	004601/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
55	Phan Thị Minh Ánh	005885/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Nội - Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
56	Huỳnh Thị Hồng Diệp	001389/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
57	Phan Thị Ngọc Châu	000775/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Gây mê hồi sức	Không	
58	Hứa Thanh Tiên	003465/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
59	Phan Văn Ba	000820/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Cử nhân gây mê khoa GMHS	Không	
60	Nguyễn Thị Ngân	005457/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	
61	Nguyễn Thị Thảo Huyên	006707/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	
62	Nguyễn Hữu Anh	003635/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Gây mê hồi sức	Không	
63	Huỳnh Thị Trang	006299/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
64	Nguyễn Thị Thương	001878/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 41/2005/TTLT-BYT-BNV ngày22/04/2005 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Gây mê hồi sức	Không	
65	Lương Thanh Việt	006860/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Gây mê hồi sức	Không	
66	Nguyễn Thị Dung	009182/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Gây mê hồi sức	Không	
67	Lương Minh Công	003485/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Cấp cứu	Không	
68	Nguyễn Thị Vân	006568/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu	Không	
69	Bạch Thị Thu Lan	005460/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
70	Nguyễn Thái Nguyên	003515/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB Đa khoa; KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Trưởng khoa Cấp cứu	Không	
71	Lê Ly	008153/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
72	Nguyễn Thị Tuệ Nương	006489/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
73	Trương Quốc Nam	003967/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Y sĩ khoa Cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
74	Trần Thị Dung	008991/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Cấp cứu	Không	
75	Huỳnh Thị Tuyết Nguyệt	005383/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
76	Huỳnh Trần Thùy Viên	005374/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
77	Nguyễn Thái Phương Thảo	005451/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
78	Nguyễn Thị Hiền Vi	005461/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
79	Lê Thị Bích Hòa	004454/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
80	Huỳnh Thị Thảo	006443/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
81	Nguyễn Đức Thắng	004456/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	Không	
82	Hồ Thị Bích	006946/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
83	Nguyễn Thị Tâm	007548/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
84	Lê Văn Kỳ	007930/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt	Không	
85	Lê Thị Minh Diệp	009026/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt	Không	
86	Đào Thị Mỹ Linh	007243/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
87	Phạm Thị Hương	012146/ĐNAI-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa khám bệnh	Không	
88	Nguyễn Thị Minh Phương	009331/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa khám bệnh	Không	
89	Đoàn Hồng Nhật Hằng	008828/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
90	Nguyễn Ngô Ức My	008831/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu	Không	
91	Nguyễn Thị Bích Trâm	000615/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
92	Nguyễn Thị Thái Thu	005402/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
93	Huỳnh Thị Thu Khẩn	005394/QNA-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
94	Lê Hữu Hiệu	006117/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
95	Trần Hoàng Nguyệt Minh	0014669/BYT-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Khoa Cận lâm sàng; Phụ trách chuyên khoa Xét Nghiệm	Không	
96	Nguyễn Tất Nhật	006077/QNA-CCHN	Kỹ thuật xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
97	Trần Thị Bảo Hậu	006775/QNA-CCHN	Xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	
98	Võ Thị Hoài Thương	007118/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
99	Nguyễn Đăng Luận	000788/QNA-CCHN	Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
100	Lâm Thành Bay	002737/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Nội soi chẩn đoán	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Trưởng khoa Cận lâm sàng, Phụ trách chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
101	Nguyễn Quốc Việt	003687/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội, Siêu âm bụng tổng quát; Kỹ thuật và chẩn đoán X quang thường qui soi chẩn đoán	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
102	Võ Văn Nhân	0003330/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
103	Nguyễn Thị Hồng Vân	007239/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
104	Nguyễn Lưu Yến Nhi	008978/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ KBCB chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
105	Trương Văn Hoàng Vũ	007534/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
106	Ngô Thị Nhi	000802/QNA-CCHN	Nha khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
107	Nguyễn Thị Thảo Trâm	005968/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
108	Trần Thị Huyền Duyên	006411/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
109	Nguyễn Thế Ánh	007049/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt -Trưởng khoa Răng Hàm Mặt	PKCK RHM (Địa chỉ: số 264, đường Phan Châu Trinh, phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ) Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: Trưa từ 11h45- 12h45, Chiều từ 17h00 - 21h00. - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30-21h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	
110	Nguyễn Thị Trúc Giang	009099/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV xét nghiệm y học	Không	
111	Thái Diệu Hiền	009595/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Ngoại tổng hợp	Không	
112	Phan Thị Minh Hiếu	000063/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
113	Phan Đại Nghĩa	0004961/BD-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa hệ Nội Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
114	Huỳnh Thị Thanh Thuý	009058/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
115	Huỳnh Thanh Quốc	000050/QNA-GPHN	Hình ảnh Y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
116	Lương Thị Mỹ Lệ	000340/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	
117	Lê Thị Cẩm Hương	003446/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa cấp cứu	Không	
118	Phan Nguyễn Tường Vi	005721/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhãn khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhãn khoa	Không	
119	Trần Thị Kim Chi	000613/QNA-GPHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Nữ hộ sinh	Không	
120	Nguyễn Thị Linh	000509/ QNA-GPHN	Hình ảnh y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
121	Nguyễn Thị Thảo Hà	000579/ QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng - khoa YHCT&PHCN	Không	
122	Nguyễn Thị Thùy Trang	000408/QNA-GPHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Khoa khám bệnh	Không	
123	Huỳnh Lệ Kiên	001150/QNA-CCHN	Hộ sinh	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng trưởng Khoa Nội Nhi	Không	
124	Trần Văn Long	0016868/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng;Phẫu thuật nội soi mũi xoang	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30; Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai Mũi Họng	PKCK TMH (Địa chỉ: Quốc lộ 1A - ngã tư Quán Gò - thôn An Thành 1 - xã Bình An - huyện Thăng Bình - tỉnh Quảng Nam) Thời gian hành nghề: - Từ thứ 2 đến thứ 7: Chiều từ 17h00 đến 20h00; - Chủ nhật: Sáng từ 8h00 - 12h00, chiều từ 13h30-16h00 (Trừ thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công tại BVĐK Thái Bình Dương Tam Kỳ)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
125	Huỳnh Thị Tuyết Anh	000599/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
126	Trần Thị Trâm	000737/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Nội - Nhi	Không	
127	Hồ Thị Sa	000731/ QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa Khám bệnh	Không	
128	Lê Phước Thịnh	000621/ QNA-GPHN	Hình ảnh y học	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	KTV Hình ảnh Y học	Không	
129	Nguyễn Thị An	006412/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt	Không	
130	Đặng Ngọc Trang	007334/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB Khoa YHCT&PHCN	Không	
131	Trương Ngọc Trung	006818/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	Không	
132	Hồ Văn Bảo	0014664/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, KBCB nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu	Không	
133	Hồ Thị Quỳnh	000760/QNA-GPHN	Điều dưỡng	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên khoa GMHS	Không	
134	Nguyễn Thị Hảo	005450/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	Bảo tăng từ ngày 29/12/2025
135	Nguyễn Thị Phương Lan	003448/QNA-CCHN	Đa khoa	- Từ thứ 2 đến thứ 7: Sáng từ 7h00-11h30, Chiều từ 13h00 - 16h30 - Thời gian trực và làm ngoài giờ theo lịch phân công của giám đốc bệnh viện	Điều dưỡng viên	Không	Bảo tăng từ ngày 29/12/2025

Đà Nẵng, Ngày 29 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký)

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Quang Đạt

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 005450 /QNA - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ - CP ngày 27/ 9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- Căn cứ Thông tư số 41/2015/TT - BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ HẢO**
Ngày tháng năm sinh: 02/8/1994
Giấy chứng minh nhân dân số: 230890752
Ngày cấp: 27/8/2009 Nơi cấp: Công an Gia Lai
Chỗ ở hiện nay: xã Tam Tiến, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên
Phạm vi hoạt động chuyên môn: thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y
Thời gian hành nghề liên tục đến thời điểm cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 11 tháng

Quảng Nam, ngày 28 tháng 12 năm 2016

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Huỳnh Thế Vịnn

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 5056 quyển số 04 SCT/BS
Ngày 26-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN

Trần Quang Thắng

S.Đ.K.H.Đ: 55 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ HƯỜNG
P. BẮN THẠCH - T.P ĐÀ NẴNG

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Dean of

Da Nang University of Medical Technology and Pharmacy

has conferred

THE DEGREE OF ASSOCIATE

GENERAL NURSE

Upon: ***Ms. Nguyen Thi Hao***

Date of birth: ***2 August 1994***

Degree classification: ***Good***

Mode of study: ***Full-time***

Danang , 03 August 2015

Reg. No:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Hiệu trưởng

Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

ĐIỀU DƯỠNG ĐA KHOA

Cho: ***Nguyễn Thị Hảo*** Giới tính: ***Nữ***

Ngày sinh: ***02/08/1994***

Xếp loại tốt nghiệp: ***Khá***

Hình thức đào tạo: ***Chính quy***

Đà Nẵng** , ngày **03** tháng **8** năm **2015

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Khắc Minh

Số hiệu: B 496566

Số vào sổ cấp bằng: 4076

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 5056 quyển số 01 SCT/BS
Ngày 26-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 55 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ HƯỜNG
P. BẮN THẠCH - T.P ĐÀ NẴNG

Trần Quang Thắng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH KT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM HỌC TẬP

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ HẢO** Giới tính : **Nữ**
Ngày sinh : **02/08/1994** Nơi sinh : **Thanh Hóa**
Bậc đào tạo : **Cao đẳng** Hệ đào tạo : **Chính quy**
Ngành học : **Điều dưỡng đa khoa** Khóa học : **2012 - 2015**
Lớp : **Cao đẳng Điều dưỡng đa khoa 6F**

KẾT QUẢ HỌC TẬP

Stt	Học kỳ	Tên học phần	Đvht	ĐHP	Stt	Học kỳ	Tên học phần	Đvht	ĐHP
1	I	Những NLCB của Chủ nghĩa Mác-Lênin I	3	8	26	IV	ĐLCM của Đảng Cộng sản Việt Nam	4	10
2		Những NLCB của Chủ nghĩa Mác-Lênin II	5	7	27		SK - Nâng cao SK và hành vi con người	2	6
3		Ngoại ngữ I	5	6	28		Sức khoẻ - Môi trường và vệ sinh	2	9
4		Hoá học	2	6	29		Dịch tễ và các bệnh truyền nhiễm	2	8
5		Tin học	3	8	30		Thực hành nghiên cứu khoa học	2	10
6		Xác suất, Thống kê y học	2	9	31		Y đức	2	6
7		Vật lý đại cương-Lý sinh	2	5	32		CSSKNL bệnh Nội khoa (nâng cao)	4	7
8	II	Ngoại ngữ II	5	7	33		CSSKNL bệnh Ngoại khoa (nâng cao)	4	8
9		Sinh học và di truyền	2	7	34		CSSK trẻ em	4	9
10		Giải phẫu-Sinh lý	5	8	35		CSSK phụ nữ, bà mẹ và gia đình	4	9
11		Hóa sinh	3	7	36	V	Pháp luật và tổ chức y tế	2	8
12		Vi sinh vật-Ký sinh trùng	3	6	37		Y học cổ truyền	2	9
13		Sinh lý bệnh	3	8	38		Tiếng Anh chuyên ngành	5	9
14		Dược lý	3	6	39		CSSK tâm thần	2	8
15		Điều dưỡng cơ sở I	3	8	40		Phục hồi chức năng	2	10
16	III	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	9	41		Phần mềm thống kê ứng dụng trong y học	4	6
17		Điều dưỡng cơ sở II	3	9	42		CSSK trẻ em (nâng cao)	3	8
18		Dinh dưỡng tiết chế	3	7	43		CSSK người bị bệnh mạn tính	4	9
19		Giao tiếp và thực hành Điều dưỡng	3	8	44		CSSK phụ nữ, bà mẹ và gia đình (nâng cao)	2	9
20		Giáo dục sức khoẻ và TH điều dưỡng	2	9	45		Phục hồi chức năng (nâng cao)	2	8
21		Điều dưỡng và kiểm soát nhiễm khuẩn	2	9	46		Cải thiện chăm sóc sức khỏe	4	9
22		CSSKNL bệnh Nội khoa	5	7	47	VI	Quản lý điều dưỡng	3	9
23		CSSKNL bệnh Ngoại khoa	5	7	48		CSSK cộng đồng và TT cộng đồng	4	7
24		CSSK người bệnh cao tuổi	2	8	49		Chăm sóc giảm đau	3	9
25		CS người bệnh cấp cứu và CS tích cực	2	8	50		Thực tế tốt nghiệp	5	8

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 5858 quyển số 01 SCT/BS
Ngày 26-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN

Điểm trung bình học tập : 7.85 **Kết quả rèn luyện toàn khóa : Tốt**

KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP

Môn 1: KH Mác-Lênin, TT Hồ Chí Minh (điều kiện) : 8
Môn 2: Lý thuyết chuyên môn (3 đvht) : 8
Môn 3: Thực hành tay nghề (2 đvht) : 7

Điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp : 7.60

S.Đ.K.H.Đ: 55 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ HƯỜNG
P. BẢN THẠCH - TP ĐÀ NẴNG
Trần Quang Thắng

ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG HỌC TẬP TOÀN KHÓA : 7.84 **XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP : KHÁ**

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 8 năm 2015

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

NGƯỜI LẬP BẢNG

Nguyễn Ngọc Toàn

ThS. Nguyễn Thị Tâm

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ Y TẾ
Số: 003448/QNA-CCHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng nghiệp vụ y Sở Y tế.

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN**

Ngày tháng năm sinh: 05/6/1991

Giấy chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu số: 205580174

Cấp ngày: 27/02/2008; Nơi cấp: Công an Quảng Nam

Chỗ ở hiện nay: xã Tam Dân, huyện Phú Ninh Tỉnh Quảng Nam

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Đa khoa

Quảng Nam, ngày 26 tháng 6 năm 2014

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Liên

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 5056 quyển số 04 - SCT/BS
Ngày 26-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 55 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ HƯỜNG
P. BÂN THẠCH - T.P ĐÀ NẴNG

Trần Quang Thắng

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

DIRECTOR
OF
MEDICAL COLLEGE OF QUANG NAM
confers

THE DEGREE OF ASSOCIATE

Upon: (Mr, Ms) *Ms.* Nguyen Thi Phuong Lan

Born on: 05.06.1991

Major in: Nursing

Ranking: Credit Pass

Mode of study: Full time

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ QUẢNG NAM
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

Cho: Nguyễn Thị Phương Lan

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 05.06.1991

Ngành đào tạo: Điều dưỡng

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình khá

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quảng Nam, ngày *14* tháng *09* năm *2012*

HIỆU TRƯỞNG

KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ PHỤ TRÁCH

Huỳnh Thị Minh Nguyệt

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 5056 quyển số 04 SCT/BS
Ngày 26-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Quang Thắng

S.Đ.K.H.Đ: 55 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ HƯỜNG
P. BẢN THẠCH - T.P ĐÀ NẴNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ QUẢNG NAM

Serial number:

Reference number:

Số hiệu: A 333251

Số vào sổ cấp bằng: 803-09/12

SỞ Y TẾ TỈNH QUẢNG NAM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẢNG NAM

Số: ..19../C18.01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐÀO TẠO LIÊN TỤC



Tên cơ sở đào tạo : BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NAM

Chứng nhận (ông/bà): **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN**

Năm sinh : 1991

Đơn vị công tác : Công ty TNHH Y khoa Thái Bình Dương

Đã hoàn thành khóa học theo chương trình đào tạo liên tục dành cho:

Điều dưỡng - Kỹ thuật viên - Nữ hộ sinh

Tổng số : 24 giờ (Hai mươi bốn giờ)

Từ ngày 17 tháng 12 năm 2012 đến ngày 09 tháng 02 năm 2013

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 5056 quyển số 04 - SCT/BS
Ngày 26-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN

Quảng Nam, ngày 08 tháng 02 năm 2013

GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 55 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ HƯỜNG
P. BÀN THẠCH - T.P ĐÀ NẴNG

SỞ Y TẾ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẢNG NAM

Trần Quang Thắng

Phạm Ngọc Ấn

UBND TỈNH QUẢNG NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾT QUẢ HỌC TẬP TOÀN KHÓA

Họ và tên :	**Nguyễn Thị Phương Lan**
Ngày sinh :	05.06.1991
Ngành học:	Điều dưỡng
Lớp :	CĐĐD 4B

Mã số SV: 09CDDC0069
Nơi sinh: Quảng Nam
Bậc học : Cao đẳng
Khóa: 2009-2012 - Hình thức đào tạo: Chính quy

ĐIỂM TỔNG KẾT CÁC HỌC PHẦN

STT	Tên học phần	ĐVHT	Điểm TK
1.	Toán cao cấp	2	7
2.	Hóa đại cương	2	8
3.	Sinh học	4	8
4.	Vi sinh	2	6
5.	Sức khỏe môi trường	2	7
6.	Anh văn 1	5	6
7.	Hóa Vô cơ- Hữu cơ	2	8
8.	Giải phẫu	4	6
9.	Chủ nghĩa Mác Lê Nin 1	2	6
10.	Lý sinh	3	7
11.	Tin học	3	6
12.	Anh văn 2	5	5
13.	Chủ nghĩa Mác Lê Nin 2	3	5
14.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	5
15.	Sinh lý	3	5
16.	Mô phôi	2	9
17.	Hóa sinh	2	7
18.	Ký sinh trùng	2	5
19.	Điều dưỡng cơ bản 1	5	7
20.	Điều dưỡng nội	8	7
21.	Dược lý	3	5
22.	Điều dưỡng cơ bản 2	8	7

STT	Tên học phần	ĐVHT	Điểm TK
23	Sinh lý bệnh miễn dịch	2	7
24	Điều dưỡng ngoại	8	7
25	Đường lối ĐCS Việt Nam	4	7
26	Điều dưỡng nhi	6	5
27	Tâm lý học y đức	2	5
28	Dịch tễ học	2	7
29	Điều dưỡng sản phụ khoa	4	5
30	Y học cổ truyền	3	8
31	Điều dưỡng truyền nhiễm	7	7
32	KNGT- Giáo dục sức khỏe	3	7
33	Anh văn chuyên ngành	5	6
34	Quản lý điều dưỡng	2	7
35	Phục hồi chức năng	2	7
36	Điều dưỡng cấp cứu hồi sức	2	10
37	Điều dưỡng cộng đồng	2	8
38	Quản lý tổ chức y tế	2	7
39	Điều dưỡng chuyên khoa hệ ngoại	3	8
40	Điều dưỡng chuyên khoa hệ nội	3	10
41	Thực địa cộng đồng	3	9
42	Thực tế tốt nghiệp	8	8
43	Thi tốt nghiệp	15	7
----	----------	----------	----------

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 3056 Quyển số: 04 SCT/BS
Ngày 26-12-2025

Điểm thi tốt nghiệp các môn khoa học Mác Lênin- Tư tưởng Hồ Chí Minh: 9
Điểm trung bình chung toàn khóa : 6.80
Xếp loại tốt nghiệp : Trung bình khá
KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TOÀN KHÓA: Tốt

Quảng Nam, ngày 14 tháng 09 năm 2012

NGƯỜI LẬP BẢNG

Cn. Lâm Hồng Sơn

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Quang Thắng

Bs. Trần Quý Phi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số: ...18/2019/HĐLĐ-TBDTK

Hôm nay, ngày ..01./06./2019, tại Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương - Tam Kỳ, chúng tôi gồm có:

Bên A: Ông **NGUYỄN HOÀNG VIÊN** Quốc tịch: Việt Nam

- Chức vụ: Giám đốc

- Đại diện cho: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI BÌNH DƯƠNG TAM KỲ - CÔNG TY TNHH Y KHOA THÁI BÌNH DƯƠNG**

- Địa chỉ: Lô A50, đường Trương Chí Cương, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Điện thoại: 02353 828 666 - Fax: 02353 828 789

Gọi tắt là Người sử dụng lao động.

Bên B: Bà **NGUYỄN THỊ HẢO**

- Sinh ngày: 02/08/1994

- CMND số: 230890752. Nơi cấp: Công an Gia Lai. Ngày cấp: 27/08/2009

- Hộ khẩu thường trú: Tam Tiến, Núi Thành, Quảng Nam.

- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng điều dưỡng

Gọi tắt là Người lao động.

Hai bên thoả thuận ký kết Hợp đồng lao động (HĐLĐ) và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng: Không xác định thời hạn

- Từ ngày: 01/06/2019.

- Khoa, Phòng làm việc: Phòng Kế hoạch – Tổng hợp, BVĐK Thái Bình Dương - Tam Kỳ.

- Chức danh chuyên môn: Nhân viên.

- Công việc phải làm: Nhân viên phòng Kế hoạch – Tổng hợp và những công việc khác theo sự điều động của Lãnh đạo bệnh viện.

Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 48 giờ/tuần, từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00); nghỉ Chủ nhật, lễ, tết (nếu không trực) theo quy định của Luật lao động.

- Được cấp phát công cụ, dụng cụ để phục vụ công việc gồm:

+ Văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ phục vụ công việc.

+ Đồng phục (Theo quy định của Bệnh viện).

Điều 3. Quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động

3.1. Quyền lợi

3.1.1. Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc.

3.1.2. Tiền lương

- Lương thực nhận = Lương cơ bản + Phụ Cấp(nếu có).

Trong đó:

- Lương cơ bản *(mức lương chính hoặc tiền công)*:

+ Mức lương cơ bản tại thời điểm ký kết HĐLĐ là: 3.970.000 đồng/tháng *(Bằng chữ: Ba triệu chín trăm bảy mươi ngàn đồng trên một tháng)*. Mức lương cơ bản là cơ sở tham gia Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và là cơ sở thanh toán các chế độ trợ cấp thôi việc, mất việc, bồi thường tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, vi phạm hợp đồng và các vấn đề liên quan khác liên quan đến HĐLĐ.

* Người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn hoặc kéo dài thời hạn nâng lương căn cứ vào tinh thần, thái độ và hiệu quả công việc.

- Phụ cấp: Người lao động sẽ được hưởng phụ cấp theo Nội quy, Quy chế của Bệnh viện.

- Hình thức trả lương: Người lao động sẽ được trả lương bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Được trả lương vào ngày 05 của tháng kế tiếp.

- Tiền thưởng: Căn cứ vào hiệu quả công việc, đạo đức, tác phong, thái độ làm việc của người lao động và hiệu quả hoạt động kinh doanh của đơn vị để được xét khen thưởng.

3.1.3. Trang bị bảo hộ lao động: *(tùy công việc chuyên môn, theo quy chế bệnh viện).*

3.1.4. Chế độ nghỉ ngơi: *(nghỉ trực, nghỉ hằng tuần, lễ tết, phép năm)*:

Theo Nội quy lao động của đơn vị và quy định của Luật Lao động. Riêng nghỉ phép năm được nghỉ thành nhiều đợt trong năm, thời gian nghỉ trong một đợt không quá 3 ngày làm việc; trừ trường hợp đặc biệt khi lãnh đạo phê duyệt.

3.1.5. BHXH, BHYT, BHTN được trích nộp như sau

- "Mức lương trích nộp" là mức lương cơ bản được ghi tại khoản 3.1.2 điều này của HĐLĐ và các phụ lục hợp đồng ghi điều chỉnh điều khoản này (nếu có).

- Người sử dụng lao động trích nộp 21.5% trên "mức lương trích nộp" nêu trên (17.5% BHXH, 3% BHYT, 1% BHTN).

+ Người lao động trích nộp 10,5% trên "mức lương trích nộp" nêu trên (8% BHXH, 1,5% BHYT, 1% BHTN).

3.1.6. Chế độ đào tạo

- Người lao động được đơn vị chi trả chi phí và các khoản chi phí có liên quan đến việc đào tạo nếu được đơn vị cử đi đào tạo các khóa học ngắn hạn hoặc dài hạn để nâng cao trình độ chuyên môn nhằm phục vụ công việc của đơn vị.

- Người lao động và Người sử dụng lao động phải ký kết Hợp đồng đào tạo và làm việc; cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung trong hợp đồng đó.

3.1.7. Các khoản khác

- Chế độ công tác phí sẽ được giải quyết theo quy định của Bệnh viện.

- Người lao động thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với khoản thu nhập chịu thuế của mình. Đơn vị chỉ có trách nhiệm tính khấu trừ và nộp thay TNCN cho người lao động đối với khoản thu nhập mà người lao động đã nhận tại bệnh viện.

3.2. Nghĩa vụ

- Hoàn thành công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.

- Cam kết làm việc ổn định, lâu dài và chịu mọi sự điều động của lãnh đạo Bệnh viện

- Cam kết làm việc tối thiểu trong thời gian 02 năm kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

- Chấp hành sự điều hành, phân công của Ban lãnh đạo, Nội quy kỷ luật lao động, An toàn lao động, Quy chế bệnh viện …

- Bồi thường vi phạm vật chất: Nếu hư hỏng hay mất mát tài sản của đơn vị thì phải chịu trách nhiệm bồi thường bằng giá trị tổn thất gây ra.

- Bồi thường do hành vi vi phạm hợp đồng.

- Khi đơn phương chấm dứt HĐLĐ thì người lao động phải báo trước cho Người sử dụng lao động biết trước ít nhất 30 ngày và phải thanh toán tất cả các khoản nợ, khoản bồi thường. Bàn giao lại toàn bộ các công cụ, dụng cụ lao động đã được cấp cho đơn vị. Bàn giao lại hồ sơ, tài liệu, các công việc đang làm cho khoa, phòng (nơi người lao động làm việc) trước khi thôi việc.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người sử dụng lao động

4.1. Nghĩa vụ

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong HĐLĐ.

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ, quyền lợi cho người lao động theo HĐLĐ.

4.2. Quyền hạn

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc).

- Quản lý, sử dụng người lao động theo hợp đồng và nhu cầu thực tế của bệnh viện.

- Ngoài ra, tùy theo công việc, tình hình kinh doanh; người sử dụng lao động sẽ thỏa thuận với người lao động làm thêm giờ theo quy định của Luật lao động.

Điều 5. Điều khoản chung

- Những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng mà không ghi trong HĐLĐ này thì áp dụng theo quy định của Quy chế bệnh viện, Nội quy kỷ luật lao động của đơn vị và theo quy định của Pháp luật.

- Khi hai bên ký kết Phụ lục HĐLĐ thì nội dung của Phụ lục HĐLĐ có giá trị như nội dung của HĐLĐ.

- Hợp đồng lao động được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, Người sử dụng lao động giữ 01 (một) bản, Người lao động giữ 01 (một) bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 06 năm 2019.

NGƯỜI LAO ĐỘNG	NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
Nguyễn Thị Hảo	Nguyễn Hoàng Viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số: ...31../2016/HĐLĐ-TBDTK

Hôm nay, ngày 01./5./2016, tại Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương - Tam Kỳ, chúng tôi gồm có:

Một bên là: Ông **NGUYỄN HOÀNG VIÊN** Quốc tịch: Việt Nam

- Chức vụ: Giám đốc
- Đại diện cho: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI BÌNH DƯƠNG TAM KỲ - CÔNG TY TNHH Y KHOA THÁI BÌNH DƯƠNG**
- Địa chỉ: Lô A50, đường Trương Chí Cương, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.
- Điện thoại: 05103 828 666 - Fax: 05103 828 789

Gọi tắt là Người sử dụng lao động.

Và một bên là: Bà. **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN** - Quốc tịch: Việt Nam

- Sinh ngày: 05/6/1991
- CMND số: 205580174, cấp ngày: 27/02/2008, tại: Công an tỉnh Quảng Nam.
- Hộ khẩu thường trú: Xã Tam Dân, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng điều dưỡng.

Gọi tắt là Người lao động.

Hai bên thoả thuận ký kết Hợp đồng lao động (HĐLĐ) và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng: Không xác định thời hạn
- Từ ngày: 01/5/2016
- Khoa phòng làm việc: Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện ĐK Thái Bình Dương - Tam Kỳ.
- Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng.
- Công việc phải làm: Nhân viên điều dưỡng tại phòng Kế hoạch Tổng hợp theo quy chế bệnh viện dưới sự phân công của phụ trách bộ phận.

Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: 48 giờ/tuần, từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30, chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00); nghỉ Chủ nhật, lễ, tết (nếu không trực) theo quy định của Luật lao động.
- Được cấp phát công cụ, dụng cụ để phục vụ công việc gồm:
  + Văn phòng phẩm, công cụ, dụng cụ phục vụ công việc.
  + Đồng phục (Theo quy định của Bệnh viện).

Điều 3. Quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động

3.1. Quyền lợi

3.1.1. Phương tiện đi lại làm việc: Tự túc.

3.1.2. Tiền lương

- Lương thực nhận = Lương cơ bản + Phụ cấp (nếu có).

Trong đó:

- Lương cơ bản *(mức lương chính hoặc tiền công)*:

+ Mức lương cơ bản tại thời điểm ký kết HĐLĐ là: 2.889.000 đồng/tháng *(Bằng chữ: Hai triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng trên tháng)*. Mức lương cơ bản là cơ sở tham gia Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm y tế (BHYT), Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và là cơ sở thanh toán các chế độ trợ cấp thôi việc, mất việc, bồi thường tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, vi phạm hợp đồng và các vấn đề liên quan khác liên quan đến HĐLĐ.

* Người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn hoặc kéo dài thời hạn nâng lương căn cứ vào tinh thần, thái độ và hiệu quả công việc.

- Phụ cấp: Người lao động sẽ được hưởng phụ cấp độc hại, chức vụ và những phụ cấp khác theo Nội quy, Quy chế của Bệnh viện.

- Hình thức trả lương: Người lao động sẽ được trả lương bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Được trả lương vào ngày 05 của tháng kế tiếp.

- Tiền thưởng: Căn cứ vào hiệu quả công việc, đạo đức, tác phong, thái độ làm việc của người lao động và hiệu quả hoạt động kinh doanh của đơn vị để được xét khen thưởng.

3.1.3. Trang bị bảo hộ lao động: *(tùy công việc chuyên môn, theo quy chế bệnh viện).*

3.1.4. Chế độ nghỉ ngơi: *(nghỉ trực, nghỉ hằng tuần, lễ tết, phép năm)*: Theo Nội quy lao động của đơn vị và quy định của Luật Lao động. Riêng nghỉ phép năm được nghỉ thành nhiều đợt trong năm, thời gian nghỉ trong một đợt không quá 3 ngày làm việc; trừ trường hợp đặc biệt khi lãnh đạo phê duyệt.

3.1.5. BHXH, BHYT, BHTN được trích nộp như sau

+ "Mức lương trích nộp" là mức lương cơ bản được ghi tại khoản 3.1.2 điều này của HĐLĐ và các phụ lục hợp đồng ghi điều chỉnh điều khoản này *(nếu có)*.

+ Người sử dụng lao động trích nộp 22% trên "mức lương trích nộp" nêu trên (*18% BHXH, 3% BHYT, 1% BHTN).*

+ Người lao động trích nộp 10,5% trên "mức lương trích nộp" nêu trên *(8% BHXH, 1,5% BHYT, 1% BHTN).*

3.1.6. Chế độ đào tạo

+ Người lao động được đơn vị chi trả chi phí và các khoản chi phí có liên quan đến việc đào tạo nếu được đơn vị cử đi đào tạo các khóa học ngắn hạn hoặc dài hạn để nâng cao trình độ chuyên môn nhằm phục vụ công việc của đơn vị. Hưởng 70% mức lương cơ bản *(mức lương chính)* tại thời điểm cử đi đào tạo trong suốt quá trình học tập.

+ Người lao động và Người sử dụng lao động phải ký kết Hợp đồng đào tạo và làm việc; cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung trong hợp đồng đó.

3.1.7. Các khoản khác

- Chế độ công tác phí sẽ được giải quyết theo quy định của Bệnh viện.

- Người lao động thực hiện nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với khoản thu nhập chịu thuế của mình. Đơn vị chỉ có trách nhiệm tính khấu trừ và nộp thay TNCN cho người lao động đối với khoản thu nhập mà người lao động đã nhận tại bệnh viện.

3.2. Nghĩa vụ

- Hoàn thành công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành sự điều hành, phân công của Ban lãnh đạo, Nội quy kỷ luật lao động, An toàn lao động, Quy chế bệnh viện …
- Bồi thường vi phạm vật chất: Nếu hư hỏng hay mất mát tài sản của đơn vị thì phải chịu trách nhiệm bồi thường bằng giá trị tổn thất gây ra.
- Bồi thường do hành vi vi phạm hợp đồng.
- Khi đơn phương chấm dứt HĐLĐ thì người lao động phải báo trước cho Người sử dụng lao động biết trước ít nhất 45 ngày và phải thanh toán tất cả các khoản nợ, khoản bồi thường. Bàn giao lại toàn bộ các công cụ, dụng cụ lao động đã được cấp cho đơn vị. Bàn giao lại hồ sơ, tài liệu, các công việc đang làm cho khoa, phòng (nơi người lao động làm việc) trước khi thôi việc.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người sử dụng lao động

4.1. Nghĩa vụ

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong HĐLĐ.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ, quyền lợi cho người lao động theo HĐLĐ.

4.2. Quyền hạn

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng *(Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc).*
- Quản lý, sử dụng người lao động theo hợp đồng và nhu cầu thực tế của bệnh viện.
- Ngoài ra, tùy theo công việc, tình hình kinh doanh; người sử dụng lao động sẽ thỏa thuận với người lao động làm thêm giờ theo quy định của Luật lao động.

Điều 5. Điều khoản chung

- Những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng mà không ghi trong HĐLĐ này thì áp dụng theo quy định của Quy chế bệnh viện, Nội quy kỷ luật lao động của đơn vị và theo quy định của Pháp luật.
- Khi hai bên ký kết Phụ lục HĐLĐ thì nội dung của Phụ lục HĐLĐ có giá trị như nội dung của HĐLĐ.
- Hợp đồng lao động được lập thành 02 (hai) bản có giá trị như nhau, Người sử dụng lao động giữ 01 (một) bản, Người lao động giữ 01 (một) bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2016./.

NGƯỜI LAO ĐỘNG	NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
Nguyễn Thị Phương Lan	Nguyễn Hoàng Viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CAM KẾT QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Kính gửi: **Sở Y Tế thành phố Đà Nẵng.**

Tôi tên là: **NGUYỄN THỊ HẢO**

Ngày, tháng, năm sinh: 02/08/1994

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: 038194015982 Ngày cấp: 27/03/2023 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành nghề về trật xã hội.

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Chứng chỉ hành nghề số: 005450/QNA-CCHN ; Ngày cấp: 28/12/2016

Nơi cấp: Sở Y Tế Quảng Nam.

1. Quá trình hành nghề

- Thời gian thực hành tại Bệnh viện: Từ tháng 11/2015 đến tháng 12/2016 đăng ký thực hành tại Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương - Tam Kỳ (cũ) để xin Cấp Chứng chỉ hành nghề: Cụ thể học việc tại Khoa Khám bệnh và các Khoa lâm sàng theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện.

- Thời gian từ tháng 01/2017 đến tháng 12/2017: Không thực hiện hành nghề tại bất kỳ cơ sở khám chữa bệnh nào (nghỉ thai sản).

- Thời gian từ 01/2018 đến tháng 04/2019: Tham gia thực hành (học việc, thử việc) tại Khoa Khám bệnh, các khoa lâm sàng và cận lâm sàng, phòng Kế hoạch tổng hợp và Quản lý chất lượng lại tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình Dương - Tam Kỳ (cũ) với chức danh chuyên môn Điều dưỡng viên.

- Thời gian từ tháng 05/2019 đến 12/2025: Ký hợp đồng chính thức và công tác tại Phòng Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng với chức danh chuyên môn là Điều dưỡng. Trong quá trình làm việc, ngoài nhiệm vụ được phân công tại phòng Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng, tham gia tăng cường, hỗ trợ các khoa phòng, thực hiện hoạt động chuyên môn điều dưỡng tại các khoa phòng lâm sàng và cận lâm sàng theo sự điều động phân công của Lãnh đạo Bệnh viện.

2. Nội dung cam kết

Tôi xin cam kết thông tin trên hoàn toàn là sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI CAM KẾT	**GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN**
(Ký và ghi rõ họ tên)	(Ký và ghi rõ họ tên)
Nguyễn Thị Hảo	Trần Quang Đạt

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CAM KẾT QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Kính gửi: **Sở Y Tế thành phố Đà Nẵng.**

Tôi tên là: **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN**

Ngày, tháng, năm sinh: 05/06/1991.

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: 049191001030 Ngày cấp: 11/04/2021 Nơi cấp: Cục Trưởng Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội.

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng

Văn bằng chuyên môn: Điều dưỡng viên

Chứng chỉ hành nghề số: 003448/QNA-CCHN ; Ngày cấp: 26/06/2014

Nơi cấp: Sở Y Tế Quảng Nam.

1. Quá trình hành nghề

- Năm 2012, Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương - Tam Kỳ (cũ) tuyển dụng và tạo điều kiện đăng ký thực hành tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam từ tháng 12/2012 đến tháng 02/2013 (đính kèm Giấy chứng nhận Đào tạo liên tục).

- Thời gian từ 03/2013 đến tháng 04/2014: Tiếp tục thực hành (học việc, thử việc) tại khoa Khám bệnh và các khoa lâm sàng Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương - Tam Kỳ (cũ) theo sự phân công của Lãnh đạo Bệnh viện với chức danh chuyên môn Điều dưỡng viên.

- Thời gian từ tháng 05/2014 đến 12/2014: Ký hợp đồng chính thức và công tác tại Khoa Ngoại Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương -Tam Kỳ (cũ) chức danh chuyên môn Điều dưỡng viên. .

- Thời gian từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2025: Bệnh viện điều động, luân chuyển công tác tại Phòng Kế hoạch tổng hợp & Quản lý chất lượng Bệnh viện đa khoa Thái Bình Dương - Tam Kỳ (cũ) với chức danh chuyên môn là Điều dưỡng. Trong quá trình làm việc, ngoài nhiệm vụ được phân công tại phòng Kế hoạch tổng hợp - Quản lý chất lượng, tham gia tăng cường trực gác, hỗ trợ các khoa phòng, thực hiện hoạt động chuyên môn điều dưỡng tại các khoa phòng lâm sàng và cận lâm sàng theo sự điều động phân công của Lãnh đạo Bệnh viện.

2. Nội dung cam kết

Tôi xin cam kết thông tin trên hoàn toàn là sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI CAM KẾT
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Phương Lan

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

M.S.D.N: 0400386251 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN TAM KỲ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Quang Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 07/SBH
(Ban hành kèm theo QĐ số 959/QĐ-BHXH ngày 09/9/2015 của BHXH Việt Nam)

BẢN GHI QUÁ TRÌNH ĐÓNG BHXH, BHTN

Mã số BHXH: 4921692405

1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ HẢO** — **Giới tính: Nữ**
2. Ngày tháng năm sinh: **02/08/1994** — **Quốc tịch: Việt Nam**
3. Nguyên quán: **Xã Tam Xuân - Thành phố Đà Nẵng**
4. Nơi cư trú (Nơi thường trú hoặc tạm trú): **Hà Quang, Xã Thiệu Quang, Tỉnh Thanh Hóa**
5. Giấy chứng minh thư số: **038194015982** — **Nơi cấp:** — **Ngày cấp:**
6. Hợp đồng lao động số: — **Loại hợp đồng:**
7. Số tài khoản cá nhân: — **Tại ngân hàng:**
8. Số điện thoại: **0905288019** — **Email:**
9. Số thẻ bảo hiểm y tế(nếu có): **DK2494921692405**
10. Quyền lợi khám chữa bệnh:
11. Tỷ lệ nợ: **0**
12. Quá trình đóng BHXH, BHTN :

Từ tháng	Đến tháng	Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, công việc, nơi làm việc (tên cơ quan, đơn vị, địa chỉ)	Mức đóng	Phụ cấp						Tỷ lệ đóng	Lương chính	Phụ cấp lương	Bổ sung khác	NSNN hỗ trợ
				Chức vụ	TN VK	TN Nghề	Khu vực	Khác	Tái cử					
05/2019	12/2019	Cao đẳng điều dưỡng. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	3.970.000							25%	3.970.000			
01/2020	06/2020	Điều dưỡng viên. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	4.195.000							25%	4.195.000			
07/2020	05/2021	Điều dưỡng viên. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	4.195.000							25%	4.195.000			

06/2021	11/2021	NGHỈ HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN	4.195.000							25%	4.195.000				
12/2021	01/2022	KHÔNG THAM GIA BHXH													
02/2022	06/2022	Điều dưỡng viên. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50; Trương Chí Cương, Tp Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam	4.195.000							25%	4.195.000				
07/2022	03/2023	Điều dưỡng viên. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50; Trương Chí Cương, Tp Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam	4.451.200							25%	4.451.200				
04/2023	03/2024	Nhân viên Kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50; Trương Chí Cương, Tp Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam	4.605.000							25%	4.605.000				
04/2024	03/2025	Nhân viên Kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50; Trương Chí Cương, Tp Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam	5.010.000							25%	5.010.000				
04/2025	09/2025	Nhân viên kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50; Trương Chí Cương, Tp Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam	6.010.000							25%	6.010.000				
10/2025	12/2025	Nhân viên kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	6.010.000							25%	6.010.000				
05/2019	12/2019	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	3.970.000							3%	3.970.000				
01/2020	06/2020	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.195.000							3%	4.195.000				
07/2020	05/2021	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.195.000							3%	4.195.000				
02/2022	06/2022	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.195.000							3%	4.195.000				
07/2022	03/2023	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.451.200							3%	4.451.200				

04/2023	03/2024	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.605.000							3%	4.605.000				
04/2024	03/2025	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	5.010.000							3%	5.010.000				
04/2025	09/2025	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	6.010.000							3%	6.010.000				
10/2025	12/2025	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	6.010.000							3%	6.010.000				

Thời gian đóng BHXH vào quỹ hưu trí, tử tuất đến tháng 12 năm 2025 là 6 năm 6 tháng

Thời gian đóng BHTN vào quỹ BHTN đến tháng 12 năm 2025 là 6 năm

Bàn Thạch, Ngày 24 tháng 12 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

BẢO HIỂM XÃ HỘI CƠ SỞ BÀN THẠCH

Nguyễn Thanh Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 07/SBH
(Ban hành kèm theo QĐ số 959/QĐ-BHXH ngày 09/9/2015 của BHXH Việt Nam)

BẢN GHI QUÁ TRÌNH ĐÓNG BHXH, BHTN
Mã số BHXH: 4914008983

1. Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN **Giới tính: Nữ**
2. Ngày tháng năm sinh: 05/06/1991 **Quốc tịch: Việt Nam**
3. Nguyên quán: Xã Phú Ninh - Thành phố Đà Nẵng
4. Nơi cư trú (Nơi thường trú hoặc tạm trú): Kỳ Tân, Tam Dân, Phú Ninh, Quảng Nam
5. Giấy chứng minh thư số: 049191001030 **Nơi cấp: CA Tỉnh Quảng Nam** **Ngày cấp: 27/02/2008**
6. Hợp đồng lao động số: **Loại hợp đồng:**
7. Số tài khoản cá nhân: **Tại ngân hàng:**
8. Số điện thoại: 0328606304 **Email:**
9. Số thẻ bảo hiểm y tế(nếu có): DN4494914008983
10. Quyền lợi khám chữa bệnh:
11. Tỷ lệ nợ: 0
12. Quá trình đóng BHXH, BHTN :

Từ tháng	Đến tháng	Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, công việc, nơi làm việc (tên cơ quan, đơn vị, địa chỉ)	Mức đóng	Phụ cấp						Tỷ lệ đóng	Lương chính	Phụ cấp lương	Bổ sung khác	NSNN hỗ trợ
				Chức vụ	TN VK	TN Nghề	Khu vực	Khác	Tái cử					
05/2014	12/2014	Điều dưỡng - Khoa Ngoại. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	2.247.000							26%	2.247.000			
01/2015	01/2015	Điều dưỡng, Phòng KHTH. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	2.568.000							26%	2.568.000			
02/2015	12/2015	Điều dưỡng, Phòng Kế hoạch tổng hợp. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	2.583.000							26%	2.583.000			

01/2016	06/2016	NGHỈ HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN	0							26%	0			
07/2016	12/2016	Điều dưỡng viên. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	2.889.000							26%	2.889.000			
01/2017	05/2017	Điều dưỡng. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	3.103.000							26%	3.103.000			
06/2017	07/2017	Điều dưỡng. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	3.103.000							25,5%	3.103.000			
08/2017	12/2017	Điều dưỡng. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	3.103.000							25%	3.103.000			
01/2018	12/2018	Nhân viên kế hoạch tổng hợp. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	3.778.000							25%	3.778.000			
01/2019	12/2019	Điều dưỡng. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	3.970.000							25%	3.970.000			
01/2020	06/2020	Điều dưỡng. Bệnh viện Thái Bình Dương Tam Kỳ, Công ty TNHH y khoa Thái Bình Dương. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	4.195.000							25%	4.195.000			
07/2020	03/2022	Điều dưỡng. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ, Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	4.195.000							25%	4.195.000			

04/2022	06/2022	Nhân viên Kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	4.447.500							25%	4.447.500			
07/2022	03/2024	Nhân viên Kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	4.451.200							25%	4.451.200			
04/2024	03/2025	Nhân viên Kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	4.760.000							25%	4.760.000			
04/2025	05/2025	Nhân viên kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50, đường Trương Chí Cương, Hòa Thuận, Tam Kỳ, Quảng Nam	5.110.000							25%	5.110.000			
06/2025	11/2025	NGHỈ HƯỞNG CHẾ ĐỘ THAI SẢN	5.110.000							25%	5.110.000			
12/2025	12/2025	Nhân viên kế hoạch tổng hợp - Phòng Kế hoạch tổng hợp. Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Tam Kỳ. Lô A50, Trương Chí Cương, phường Bàn Thạch, Thành phố Đà Nẵng	5.110.000							25%	5.110.000			
05/2014	12/2014	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	2.247.000							3%	2.247.000			
01/2015	01/2015	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	2.568.000							3%	2.568.000			
02/2015	12/2015	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	2.583.000							3%	2.583.000			
07/2016	12/2016	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	2.889.000							3%	2.889.000			
01/2017	05/2017	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	3.103.000							3%	3.103.000			
06/2017	07/2017	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	3.103.000							3%	3.103.000			
08/2017	12/2017	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	3.103.000							3%	3.103.000			
01/2018	12/2018	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	3.778.000							3%	3.778.000			

XÃ HỘI VIỆT NAM
O HIỂM
Ã HỘI
SỞ
BẠCH
ÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

01/2019	12/2019	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	3.970.000							3%	3.970.000			
01/2020	06/2020	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.195.000							3%	4.195.000			
07/2020	03/2022	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.195.000							3%	4.195.000			
04/2022	06/2022	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.447.500							3%	4.447.500			
07/2022	03/2024	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.451.200							3%	4.451.200			
04/2024	03/2025	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	4.760.000							3%	4.760.000			
04/2025	05/2025	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	5.110.000							3%	5.110.000			
12/2025	12/2025	ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP	5.110.000							3%	5.110.000			

Thời gian đóng BHXH vào quỹ hưu trí, tử tuất đến tháng 12 năm 2025 là 11 năm 8 tháng

Thời gian đóng BHTN vào quỹ BHTN đến tháng 12 năm 2025 là 10 năm 8 tháng

Bàn Thạch, Ngày 24 tháng 12 năm 2025

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI CƠ SỞ BÀN THẠCH
BẢO HIỂM XÃ HỘI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thanh Dũng